

KẾ HOẠCH

Về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU, ngày 13/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới,

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (gọi tắt là Kế hoạch), với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

a) Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09/NQ-CP; Chương trình hành động số 17-CTr/TU.

b) Nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tập thể (KTĐT) đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục phát triển KTĐT với nhiều hình thức tổ chức kinh tế hợp tác đa dạng, phát triển từ thấp đến cao (tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã...) trong đó hợp tác xã (HTX) là nòng cốt. Tăng cường liên kết giữa các HTX, hình thành các liên hiệp hợp tác xã, không giới hạn về quy mô, lĩnh vực và địa bàn. KTĐT lấy lợi ích kinh tế làm trọng tâm, bao gồm lợi ích của thành viên, tập thể và Nhà nước, đồng thời coi trọng lợi ích chính trị, văn hoá, xã hội trên địa bàn.

c) Tạo sự chuyển biến tích cực trong KTĐT, góp phần xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

d) Kế hoạch này là căn cứ để các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả quan điểm chỉ đạo, phân đấu cao nhất để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KTĐT mà Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU đã đề ra.

2. Yêu cầu

a) Việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT phải bám sát Nghị quyết số 09/NQ-CP, Chương trình hành động số 17-CTr/TU; phát triển KTTT cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng chất lượng, bảo đảm sự hài hòa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn; có chính sách ưu tiên cho các tổ chức KTTT trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

b) Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi mới nội dung phương thức hoạt động của KTTT, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất trong khu vực KTTT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển KTTT năng động, hiệu quả, bền vững, thu hút càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi mới nội dung phương thức hoạt động, khắc phục những hạn chế, yếu kém để nâng cao chất lượng hoạt động khu vực KTTT, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương.

c) Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, đi đôi với nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, gắn với phát huy tốt sức mạnh của tập thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KTTT.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Toàn tỉnh có khoảng 4.109 tổ hợp tác với 82.000 thành viên; 973 hợp tác xã với 192.000 thành viên; 06 liên hiệp hợp tác xã với 50 hợp tác xã thành viên.

- Phấn đấu phát triển mô hình Liên đoàn hợp tác xã lúa, gạo đồng bằng sông Cửu Long.

- Số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá trên 60% hợp tác xã của tỉnh, trong đó có ít nhất 50% tham gia liên kết theo chuỗi giá trị.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 25-30%.

- Thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, phấn đấu đến năm 2030 toàn tỉnh có trên 125 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản; thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa nông sản.

- Phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hoá gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.

- Phấn đấu xử lý dứt điểm các hợp tác xã đã ngừng hoạt động.

b) Đến năm 2045

- Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể.

- Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, phấn đấu có khoảng 90% hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

- Mở rộng quy mô hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, chất lượng hoạt động ngang tầm các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và phát triển khu vực kinh tế tập thể theo hướng tăng quy mô, tăng chất lượng và hiệu quả hoạt động. Trong đó, phấn đấu duy trì ổn định số lượng và mở rộng hoạt động của các tổ hợp tác, HTX nông nghiệp; duy trì ít nhất 06 liên hiệp HTX hoạt động trong nông nghiệp.

- Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

- Phấn đấu không còn hợp tác xã ngừng hoạt động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của KTTT trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan:

- a) Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU; quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển KTTT trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xác

định đổi mới khu vực KTTT, HTX là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của cả hệ thống chính trị; làm cho người dân thấy rõ lợi ích khi tham gia HTX là xu thế tất yếu trong tình hình hiện nay. KTTT với nhiều hình thức tổ chức đa dạng, kết hợp sức mạnh tập thể với sức mạnh của từng thành viên, trong đó:

- Tổ chức kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã là hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh thuộc thành phần kinh tế tập thể, là tổ chức kinh tế của những thể nhân, pháp nhân có nhu cầu, tự nguyện lập ra và tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình theo quy định của pháp luật. Tổ chức kinh tế tập thể hoạt động bình đẳng với các tổ chức kinh tế khác. Nhà nước không can thiệp trực tiếp, mà chỉ quản lý hoạt động của tổ chức KTTT thông qua pháp luật và chính sách.

- Các tổ chức KTTT hoạt động có mục đích kinh tế - xã hội và nhân văn, không chỉ vì lợi ích kinh tế thuần túy. KTTT coi trọng lợi ích của thành viên, sự hợp tác, liên kết, trợ giúp lẫn nhau, hướng đến làm giàu cho từng thành viên và tập thể. Bên cạnh mục tiêu kinh tế, các tổ chức KTTT còn thực hiện các chính sách xã hội trên địa bàn.

- Đánh giá hiệu quả của tổ chức KTTT chủ yếu dựa trên số lượng, chất lượng thành viên tham gia, lợi ích tổ chức mang lại cho thành viên và cộng đồng. Đóng góp về mặt kinh tế của KTTT trong nền kinh tế quốc dân là tỷ trọng đóng góp vào GRDP, là hiệu quả sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận của tổ chức, thu nhập của thành viên... Đóng góp về mặt xã hội của KTTT là số lượng thành viên, số lượng việc làm, việc đóng góp vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo từ thiện, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Phát triển KTTT là một trong những phương thức để khắc phục mặt trái của kinh tế thị trường, là nền tảng quan trọng để đạt mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; là cơ sở để “hợp tác” trở thành văn hoá, bản sắc trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; là một kênh quan trọng để thực hiện các chính sách phát triển văn hoá, xã hội bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại cộng đồng dân cư.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình hành động số 17-CTr/TU với quy mô sâu rộng; xây dựng nội dung vận động, tuyên truyền phải đa dạng, thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; tránh tình trạng nhận thức không thống nhất, không đầy đủ, bị chi phối, ảnh hưởng bởi định kiến về mô hình hợp tác xã kiểu cũ. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh tế tập thể với nhiều hình thức tổ chức kinh tế hợp tác đa dạng, phát triển từ thấp đến cao (tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã,...) để nâng cao khả năng huy

động vốn, tăng tích lũy vốn và tài sản chung; nâng cao tính minh bạch trong quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả, chất lượng chính sách hỗ trợ của Nhà nước, quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, giúp các tổ chức kinh tế tập thể phát triển bền vững. Xây dựng chương trình, đề án tổng thể về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh để thống nhất, tập trung nguồn lực, phù hợp yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ với một số chính sách cụ thể như:

a) Chính sách phát triển nguồn nhân lực

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo: Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa nội dung đào tạo về kinh tế tập thể vào chương trình của một số trường trên địa bàn tỉnh, giảng dạy trong chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên.

- Sở Tài chính: Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Trung ương, Sở Tài chính chủ động tham mưu ban hành và tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh An Giang cho giai đoạn tiếp theo. Trong đó, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho các HTX, như: hội đồng quản trị, giám đốc, kế toán, kiểm soát...

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì thực hiện các nội dung hỗ trợ nâng cao năng lực, phát triển nguồn nhân lực cho các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện các quy định chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Thực hiện tốt chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại các HTX; triển khai các chính sách khuyến khích cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại các tổ chức KTTT phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương.

b) Chính sách đất đai

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh và các đơn vị liên quan:

- + Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ HTX trong việc tiếp cận các nguồn lực về đất đai.

- + Tiếp tục hoàn thiện việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai của tỉnh, các xã, phường, đặc khu; thực hiện tốt chính sách cho thuê đất, miễn, giảm tiền thuê đất đối với tổ chức KTTT.

- + Khuyến khích các tổ chức KTTT tham gia dồn điền đổi thửa, tích tụ đất đai cho sản xuất kinh doanh, nhất là trong sản xuất nông nghiệp theo quy mô lớn, hình thành chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và xuất khẩu gắn với xây dựng cánh đồng lớn. Quan tâm xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

c) Chính sách tài chính

- Thuế tỉnh: Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, cũng như các loại thuế, phí, lệ phí khác đối với HTX theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Thực hiện lồng ghép, kết hợp các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương nhằm thu hút các nguồn lực phát triển KTTT.

d) Chính sách tiền tệ, tín dụng

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15:

Chỉ đạo các Tổ chức tín dụng trên địa bàn hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ, các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị ứng dụng công nghệ cao, chuỗi giá trị liên kết đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, áp dụng đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng và đổi mới quy trình, thủ tục, điều kiện cấp tín dụng theo hướng dẫn của Hội sở chính, phù hợp với quy định của pháp luật, để tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng đối với các tổ chức kinh tế tập thể.

Triển khai hiệu quả Chương trình Kết nối ngân hàng - doanh nghiệp phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan có giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn.

đ) Chính sách khoa học-công nghệ

- Sở Khoa học và Công nghệ: Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; tư vấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, trọng tâm là thu hút đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật. Tổ chức nhiều mạng lưới tổ hợp tác sản xuất giống các loại ứng dụng công nghệ cao, có hàm lượng khoa học cao theo yêu cầu sản xuất của các tổ chức KTTT.

Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ trì, phối hợp với các viện, trường và các chương trình dự án hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã thực hiện sản xuất theo hướng thực hành nông nghiệp tốt, hỗ trợ chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và xây dựng đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, sản phẩm OCOP.

e) Chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và các đơn vị liên quan: Triển khai thực hiện tốt chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho các HTX. Trong đó, tập trung hỗ trợ các tổ chức KTTT tiếp cận, nghiên cứu, khảo sát thị trường. Tăng cường hỗ trợ xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ sản phẩm đối với HTX. Tiếp tục hỗ trợ để nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, trong đó tập trung vào việc cung cấp thông tin về thị trường và khách hàng, tích cực tham gia diễn đàn trao đổi kinh nghiệm của các HTX trong và ngoài tỉnh, các hoạt động triển lãm, hội chợ; xây dựng và quảng bá thương hiệu cho HTX; hỗ trợ một số HTX có điều kiện xúc tiến thương mại ra thị trường trên thế giới.

g) Chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương tham mưu UBND tỉnh rà soát, lựa chọn và tạo điều kiện thuận lợi cho HTX nông nghiệp đủ năng lực, điều kiện được hỗ trợ đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX nông nghiệp. Tiếp tục tăng cường vận động xã hội hoá, huy động các nguồn lực đầu tư hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp trong thời gian tới; trong đó, tập trung ưu tiên xây dựng hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng, hạ tầng giao thông (tuyến đường đê),... theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện việc lồng ghép các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với nội dung hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành và địa phương, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí và phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc và tiêu chí theo quy định của pháp luật hiện hành.

h) Chính sách bảo hiểm xã hội

- Bảo hiểm xã hội tỉnh: Triển khai thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức KTTT làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức KTTT

a) Liên minh Hợp tác xã tỉnh, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan

- Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh của các tổ chức KTTT; rà soát năng lực, hiệu quả hoạt động của các HTX, tổ hợp tác hiện có, thực hiện sáp nhập các đơn vị không đủ điều kiện, hoạt động kém hiệu quả; việc thành lập phát triển mới các HTX, tổ hợp tác không chạy theo số lượng mà theo hướng nâng cao chất lượng, quy mô và hiệu quả hoạt động gắn với phát huy vai trò làm chủ, lợi ích của các thành viên, khả năng huy động, tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; nâng cao vai trò chủ thể của các thành viên tham gia.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của KTTT gồm: Nợ tồn đọng kéo dài trong HTX (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ HTX...); các quan hệ về tài sản của HTX, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai. Rà soát, sắp xếp lại các HTX hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các HTX chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

- Phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức KTTT; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, khơi dậy phong trào quần chúng nhân dân tham gia phát triển KTTT.

Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hoá các loại thành viên trong tổ chức KTTT (thành viên chính thức và thành viên liên kết) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia.

- Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức KTTT; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức KTTT có đủ điều kiện; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức KTTT hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực; nghiên cứu, xây dựng thí điểm một số liên đoàn hợp tác xã hoạt động chuyên môn hoá cao trong một số ngành, lĩnh vực.

b) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 15 chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tích cực triển khai các giải pháp củng cố hoạt động các tổ chức tín dụng là HTX, xử lý Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tăng cường các hình thức liên kết HTX về nuôi trồng thủy sản trên biển, ven biển, quanh các đảo và vùng ven bờ; khuyến khích các tổ chức KTTT liên kết với các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp để tham gia vào các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị; liên kết giữa tổ chức KTTT với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp nhà nước ưu tiên hỗ trợ liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức KTTT hoạt động có hiệu quả; sớm khắc phục tình trạng thiếu liên kết giữa kinh tế nhà nước với KTTT.

d) Sở Tài chính: Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ủy thác một số dịch vụ công các tổ chức KTTT theo quy định của pháp luật theo hướng dẫn của trung ương.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với KTTT

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với KTTT trên địa bàn tỉnh. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với KTTT. Sở Tài chính là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thống nhất quản lý nhà nước về KTTT của tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao bố trí cán bộ theo dõi, quản lý, tổng hợp báo cáo, góp phần đưa công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX đi vào nền nếp.

a) Sở Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng bộ máy quản lý nhà nước về KTTT tập trung, thống nhất, đủ năng lực; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về KTTT, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để KTTT phát triển lành mạnh, đúng định hướng; tăng cường minh bạch trong quản lý nhà nước về KTTT, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

b) Sở Tài chính: Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh An Giang; tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh An Giang.

c) Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Nâng lên tinh thần, trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao. Phối hợp với các đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng, phát triển kinh tế tập thể, HTX theo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội liên quan đến kinh tế tập thể, HTX theo quy định của pháp luật.

- Tập trung đào tạo, huy động nhân lực chất lượng cao cho HTX để KTTT phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

- Phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình KTTT tiên tiến, thành công, hiệu quả. Quan tâm phát triển các tổ chức đảng trong tổ chức KTTT.

d) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan: Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển kinh tế hợp tác, HTX, nhất là trong việc tiếp thu kinh nghiệm tốt của các nước, vùng lãnh thổ có phong trào HTX mạnh. Tiếp thu kinh nghiệm hỗ trợ phát triển trong việc thành lập và nâng cao năng lực HTX. Từng bước mở rộng hoạt động và phát huy vai trò HTX trong phát triển quan hệ với các địa phương, đối tác nước ngoài, học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho KTTT trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội-nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã đối với phát triển kinh tế tập thể

a) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT; đồng thời, tham gia tư vấn, hỗ trợ, giám sát, phản biện việc triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả KTTT. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình phối hợp liên tịch giữa Liên minh Hợp tác xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các Sở, ban, ngành trong phát triển KTTT trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với các tổ chức KTTT có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức KTTT phát triển vững mạnh.

c) Củng cố, tăng cường hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Liên minh Hợp tác xã là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức KTTT, tư vấn, hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cho việc hình thành và phát triển của HTX, liên hiệp HTX, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển KTTT, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần KTTT, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát huy vai trò hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với KTTT; tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, dịch vụ công và một số nhiệm vụ khác được phân công. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ trong Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 09/NQ-CP, Chương trình hành động số 17-CTr/TU, kế hoạch này và các chính sách phát triển KTTT đến các cấp, các ngành, các HTX, quần chúng nhân dân và người lao động.

b) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ xây dựng các chương trình hoặc kế hoạch phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT theo các nội dung của kế hoạch này, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách phát triển KTTT theo chức năng của ngành, địa phương.

c) Bố trí đủ cán bộ tham mưu, theo dõi, quản lý, giám sát và báo cáo hoạt động của KTTT, HTX trong lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Công tác theo dõi, báo cáo

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung kế hoạch này, đồng thời chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hằng năm về tình hình và kết quả triển khai, thực hiện kế hoạch.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này và định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài chính.

3. Kế hoạch này thay thế Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 20/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Trên đây là Kế hoạch về việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế thì các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để kịp thời chỉ đạo thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P.KT;
- Lưu VT, hmdon.

Ngô Công Thức